

THÔNG BÁO
Kết quả thi tuyển nhân sự đợt bổ sung năm 2025

STT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Vị trí dự tuyển	Thi giảng (Tổng điểm 100)	Điểm phỏng vấn (Tổng điểm 50)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
						(1)	(2)	(3)		
1	01	Lê Trần Khôi Nguyên	2001	Bắc Ninh	Giảng viên Kinh tế (giảng bằng tiếng Anh)	74.2	35.5		74.2	
2	02	Trương Thị Hà Ninh	2002	Hải Phòng	Giảng viên Kinh tế (giảng bằng tiếng Anh)	79.8	34.5		79.8	
3	03	Đỗ Quỳnh Trang	1996	Hải Phòng	Giảng viên Kinh tế (giảng bằng tiếng Anh)	67.5	34.5		67.5	
4	04	Lương Thị Cẩm Tú	1999	Hà Tĩnh	Giảng viên Kinh tế (giảng bằng tiếng Anh)	76.75	35.5		76.75	
5	01	Trần Thị Huệ	1979	Hung Yên	Giảng viên Viện Công nghệ thông tin	79.8	33	5	84.8	
6	02	Phí Thị Hải Yến	1987	Hà Nội	Giảng viên Viện Công nghệ thông tin	79.2	33	5	84.2	
7	01	Nguyễn Thị Dinh	1993	Hung Yên	Giảng viên Tâm lý	73	39	5	78	
8	02	Mã Ngọc Thẽ	1976	Tuyên Quang	Giảng viên Tâm lý	76.6	33.5	5	81.6	
9	03	Hứa Phương Linh	2000	Đà Nẵng	Giảng viên Tâm lý	58.2	30		58.2	
10	04	Vũ Trường Giang	1995	Ninh Bình	Giảng viên Tâm lý	57.6	35		57.6	



STT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Vị trí dự tuyển	Thi giảng (Tổng điểm 100)	Điểm phỏng vấn (Tổng điểm 50)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
11	06	Nguyễn Như Mạnh	1998	Hà Nội	Giảng viên Tâm lý	77.6	29		77.6	
12	07	Nguyễn Văn Duẩn	1993	Hung Yên	Giảng viên Tâm lý	58.8	32.5		58.8	
13	08	Hoàng Nhật	1993	Hà Nội	Giảng viên Tâm lý	57.4	33.5		57.4	
14	01	Lê Trang Thu Phương	2000	Hung Yên	Giảng viên Luật Hành chính và Hình sự	43	32		43	
15	01	Hoàng Văn Anh	2001	Thanh Hóa	Giảng viên Truyền thông đa phương tiện	64.5	29.5		64.5	
16	02	Phạm Kim Phụng	1993	Hải Phòng	Giảng viên Truyền thông đa phương tiện	64.5	32.5		64.5	
17	03	Đỗ Thị Đài Trang	1996	Hà Nội	Giảng viên Truyền thông đa phương tiện	73.75	34		73.75	
18	04	Nguyễn Thị Lan Anh	1996	Hà Nội	Giảng viên Truyền thông đa phương tiện	56	29.5		56	

Nơi nhận:

- Thành viên Hội đồng;
- Website Học viện, email các thí sinh;
- Lưu: VT, TCHC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



Trần Quang Tiến

Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam